

Truyện ngắn Mân Châu

Vnthuquan.net, 2009.



## Ai giết người

Về cái thời đại gần đây, trong xóm Cầu Đá ở làng Hội Xá có một người đàn bà góa chồng, tuổi ngoài bốn mươi.

Từ khi đức phu quân bà vui thú non bồng, còn bà ở lại chốn hồng trần thời chăn tằm, hái dâu, hàng xay hàng xáo, giữ tiết thờ chồng và nuôi hai đứa con trai bỏ cô cha đi học.

Bà vốn người họ Nguyễn, năm 20 tuổi thời tơ xe chỉ kết về họ Lê, lấy kế một ông đồ tuổi ngoài ba chục, đã có một đứa con riêng vợ trước để lại lên bốn. Không ngờ trăng già độc địa, giữa đường vội cắt gánh loan hoàng, gối uyên ương nở đem chia nửa, gây nên một cái bi kịch kẻ dương gian, người âm phủ, đôi đường cách trở rất bi ai! Năm bà chẵn ba mươi, thời ông từ biệt bà mà chơi nơi Lạc quốc.

\*

\* \*

Có một hôm, mặt trời đã xuống núi, vầng trăng mới lên non, chuông triêu mộ trong làng đổ dồn khắp chốn, người làm trong các khu ruộng chiêm đã đuổi trâu về nghỉ tối, kẻ đi người lại vắng tanh, trên con đường vào chùa Hương Tích, cách mé trong cái quán Đìa độ chừng hai mươi thước tây có một cô con gái trạc ngoài đôi mươi, nón quai thao, giày mồm nhái, quần lĩnh áo băng, khăn xa tanh, yếm nhiều đỏ, vòng hoa, nhẫn hột coi rất phong lưu, bị mấy nhát dao ở cuống họng và cạnh sườn, nằm sóng sượt ra ở dưới rặng tre bên bờ mạ, hành trang đồ vật y nguyên, không mất tí gì cả. Lạ thay! Không biết tiền oan nghiệp chướng ra làm sao, ai thù ai ghét mà mảnh hồng nhan phơi nơi đất khách, thảm đất<sup>1</sup> nương vầy! ở đâu đến đó cơn có những gì? Biết ai mà hỏi!

Tuần phiên làng Yên Vĩ đi canh đồng đêm vừa đến đó, thấy dưới bụi tre thấp thoáng bóng người mặc áo trắng, đương ngồi bên bờ mạ bèn đi xuống thời bắt gặp hai chàng thiếu niên hai bên mà cái thầy người con gái thời ở giữa, đứa lớn tay cầm dao, đứa nhỏ áo dây máu liền hô hoán nhau lại bắt trói giật cánh khỉ cả đôi đem giải về điểm.

\*

\* \*

Trong lúc tuần phiên làng Yên Vĩ bắt được hai kẻ giết người thời trên con đường khuất khúc ở bờ sông Đào, sông Hát dưới bóng trăng lơ mờ ở men làng Thượng, làng Sêu có một người con trai thành thị chân bước vội vàng, lòng lo ngay

ngáy, đi một quãng lại ngoảnh cổ lại sau nhìn, nhường e, nhường sợ tai vạ đến mình. Nhưng xem về ra có ý vui lòng  
hả dạ, miệng lẩm bẩm rằng: "Xin đức Thượng đế ngài chiếu giám cho tấm lòng thành kính của tôi đối với bạn tôi, những kẻ hại nhân thời nhân hại, ngài soi xét cho chúng tôi được phận nò".

1. Nguyên in: thăm đáp. Thăm đất: buồn rầu, đau xót.

Cách sau người ấy, độ năm kilômet thôi không biết rằng người ấy có biết đến hai kẻ giết người cổ đeo gông tre, tay bị  
thừng buộc theo những người tuần phiên và kỳ dịch làng Yến Vĩ giải nộp quan phủ Mỹ Đức đó không? Ai ngờ cùng  
chung một con đường, cùng chung người đi đường mà có cái bi kịch diễn ra cũng trong một khoảnh khắc, một bên lủi  
thủi một người, không ai gông trói mà lòng cũng ngổn ngang. Vậy các độc giả cao minh cho cái bi kịch nào thăm  
hơn?

\*

\* \*

Một hồi ba tiếng trống buổi hầu sáng, quan ra công đường, nha lại  
dân sự đều chực hầu rất đông, ở hàng cơm cỗ  
phủ, các bác tuần phiên đã cột hai tên ác phạm vào cột nhà hàng mà  
ngồi hầu cơm cụ chánh tổng tổng mình và thầy lý  
thầy phó làng mình, người nào người nấy đều cơm no rượu say cả  
rồi, nghe tiếng trống bảy giờ mới điệu tội nhân vào  
nộp trước quan phụ mẫu.

Quan phụ nhận giấy giải nộp xong, nhất diện ngài sai thầy đề cùng mấy tên lính lệ, tùy phái đi ngay với chánh tổng Phù Lưu thượng và lý trưởng Yên Vĩ về chỗ người bị giết nằm khám nghiệm lại để đem chôn; nhất diện ngài sai thầy thông lấy cung hai tên ác phạm rồi ngài truyền cai lệ đem xuống trại giam. Trong khẩu cung thời một người khai tên là Lê Văn Hữu 25 tuổi, cha mẹ chết cả rồi, một người khai tên là Lê Văn Cung, 18 tuổi, cha chết mẹ còn, chỉ khác tên khác mẹ, còn họ và tên cha cùng các lời cung về việc giết người con gái thời giống nhau hết. Hai cậu cùng khai tên cha là Lê Văn Từ ở làng Hội Xá, duy cậu bé thời còn mẹ là Nguyễn Thị Nhân mà đều nói rằng: "Vốn con nhà học trò xưa nay lương thiện không có làm xằng bao giờ". Sự giết người thời cùng chối rằng: "Tình cờ gặp thời xem, chứ không phải anh em mình giết".

\*

\* \*

Nguyễn Thị Nhân là tên ai? Các độc giả hẳn cũng biết ngay là tên bà ngoài bốn mươi tuổi, góa chồng từ năm ba mươi, ở xóm Cầu Đá mà Lê Văn Từ chính thực là tên ông đồ chồng bà. Lê Văn Cung con bà, còn Lê Văn Hữu là con người vợ trước vậy.

Đêm hôm ấy, mà Hữu và Cung phải bắt thời bà ở nhà vẫn tưởng như mọi khi hai con mình đi chơi cùng các bạn học quanh vùng hoặc ở Phú Yên, hoặc sang Bài Lam hay là ở Bạch Tuyết, không ngờ sáng ra bà vừa cất gánh gạo ra chợ Đục Khê bán, đến cổng chợ đã thấy người ta xôn xao chuyện con bà

giết người phải bắt nộ quan. Ôi! Tin đâu sét  
đánh lưng trời, khiến cho lòng người mẹ góa kia không nung mà  
nóng, chẳng cắt mà đau. Sụt sùi giọt lệ trở lại gia  
đình, nào hai con đâu? Mà chỉ thấy một miếng đất vườn, ba gian nhà  
gỗ. Lẽ đâu tin ấy lại là thật? Hay hai con ta ở  
trong nhà? Nào có đâu! Chỉ thấy bàn thờ: đây là thổ công, đây là tiên  
tổ, đây là đức phu quân! Nghĩ mà thương thay  
cho con trẻ, tưởng lại giận thay với trời già! Kìa mặt trời đã gần đứng  
bóng, trẻ đầu làng đã đi xem về, đã thấy đồn đến  
tai rằng quan phái cụ tá về khám thầy người con gái trẻ, thôi thế nào  
mà chẳng lụy đến thân già này thôi. Khóc chán  
lại nghĩ, nghĩ chán lại khóc, không còn biết tính ra sao, bà chỉ còn có  
lên đèn hương mà cầu nguyện trước từ đường  
mà thôi.

\*

\* \*

ở dưới hương thôn, người vợ góa chồng thương con vật vã, lúc ấy  
đương là lúc thầy thông vắn vẹo lấy khẩu cung hai  
người con ở chốn công đường quan phủ Mỹ Đức. Lấy xong khẩu  
cung, thời phó lý và tuần phiên làng Yến Vĩ ký dự  
thính khẩu cung, chu tất mới ra chào quan xin về. Các bác tuần phiên  
với thầy phó ra ngoài cửa phủ thời anh em ai đã  
xuống đến trại xổ chân vào cùm rồi vậy.  
Quan xem cung xong, liền phê hỏa bài cho thầy đề, lập tức khi đệ  
biên bản về phủ thời phải đòi kỳ lý làng Hội Xá lên  
để chất vấn tính hạnh và căn cước hai tên chối rằng không giết  
người này.

Hỏa bài một xuống thời kỳ lý đi ngay theo cụ đề về phủ. Song trước khi đi những lễ trình diện cụ tá, lễ trình tờ khai quan, hiện đã tổng nhà người gái góa kia bắt phải biện cả. Nhưng dân Hội Xá lên quan, cụ này thời khai rằng: anh em nhà ấy vốn lương thiện, còn sự giết người này có hay không không dám chắc; thày kia thời khai rằng: không dám quyết rằng anh em nhà ấy có giết người hay không song vốn là người đáng tình nghi xưa nay...

\*

\* \*

Đủ cả giấy má, bấy giờ quan phủ ngài mới đem hỏi mỗi người một lúc để tra xét cho ra.

Lê Văn Hữu bị hỏi trước:- Sao mà trời vừa tối hai anh em bay đã dám cả gan giết người? Quân này gớm thật!

- Dạ bẩm lạy quan lớn, đèn trời soi xét, chúng con quả thị hiền lành.  
- Không giết người thời sao bay đến đây làm gì? Mà khi chúng nó bắt được bay, tay mày cầm dao, áo em mày dẫm máu, chúng bay đương lúi húi lấy của của con bé ấy. Căn cước của chúng bay đâu, khai cũng đáng tình nghi thời bay còn chối thế nào được?

- Dạ bẩm lạy quan lớn, sinh phúc cho chúng con được nhờ, nhân lệ thường của anh em chúng con cứ đến chiều thời rủ nhau đi đồng, vừa mới ở dưới đồng lên, đến đây thấy lạ mà xem thực không có giết.

- Mày nói thật vô lý! Có thể nào cứ thú thực đi, ông liệu đường cứu cho, không có thời cứ lý kết án bay chối sao khỏi được.

- Dạ bẩm quan lớn là cha mẹ dân xin ngài xét cho, quả thực là hai anh em con vừa đi đến đây thấy lờ mờ mà không rõ rằng người hay là cái gì mà giống như người, mới bảo nhau rẽ vào đó thời em con mò vào trước xem người rồ hay phải bệnh lại nằm đây, sau em con kêu lên là người con gái Hà Nội đi chùa bị giết, sườn có con dao còn cắm đó, con vội vàng rút con dao vừa xong, thời thích ngộ tuần phiên đến.

Quan nghe xong lại đòi Lê Văn Cung lên hỏi, rồi sai lính đem Hữu xuống trại. Quan hỏi cung thời cũng khai như lời anh. Quan bẻ rằng:

- Sao bay thấy thế bay không hô hoán ngay dân làng đến rồi bay hãy xem có được không? Thực là bay giết.

Cung thưa rằng:

- Chúng con vừa mới gặp, cái lòng thương người chết nó làm cho quên mất lễ quốc gia, bởi sơ ý có thể mà nay nên tội.

Quan hỏi xong, lại sai đem xuống trại giam.

\*

\* \*

Buổi hầu hôm sau, đông đủ cả quan nha, cơ, lệ, cùng mấy ông chánh tổng, tuần huyện sở tại đem việc ra bàn định vẫn lấy làm ngờ.

Thầy đội lệ bẩm quan xin tấn. Quan liền sai đem vò nọc chảo, roi kìm cặp, hỏa lò than, đủ các thứ để ở sân công đường, rồi đem phạm nhân ra tấn khảo. Quan truyền khảo Lê Văn Cung trước.

Lính đem Cung ra đóng cọc rồi trói giật cánh khỉ ra đằng sau, chìa

đầu gối ra để đợi khảo. Lê Văn Hữu trông thấy thế nghĩ thương em ứa hai hàng nước mắt, xin ngay vào trước cửa quan để thú tội cho em khỏi phải khảo.

- Bẩm lạy quan lớn, ngài ngồi cao xét rõ, nay cái lý đã hiển nhiên rằng anh em chúng con giết người, không sao chối được. Vậy con xin thú quan lớn rằng con giết, còn em con nó ngu dại nó chẳng biết gì cả. Mẹ hai con có một mình nó, xin quan lớn làm tội con mà tha cho nó.

Cung thấy anh nói thế bèn bẩm to lên rằng:

- Anh con sợ con phải khảo đau khổ mà ra nhận tội trước đi đó. Thôi quan trên đã định tội cho chúng con giết người chúng con không thể chối được, vậy con xin thú thực là con giết, chớ anh con xưa nay vốn người lương thiện, trong bọn nho lâm đều yêu quý cả.

Hữu thấy em nói thế liền nói với quan rằng:

- Bẩm lạy quan lớn, em con không biết giết người, nó lành lắm chẳng qua nó thương con mà nó nhận liều đó mà thôi, quả thị con cầm dao, con đâm con bé ấy, em con không biết sự tình gì, xin quan lớn tha cho nó về để nó phụng dưỡng mẹ hai con, cho mẹ con được vui lòng, còn con mới chính là có tội.

Cung lại thưa quan rằng:

- Bẩm lạy quan lớn, anh con nhận bậy, chớ chính con giết nó, vì con thấy của mà ham, giết xong đưa dao cho anh con cầm, chứ không phải là anh con giết, chẳng qua anh con thương con bé dại mà muốn cứu con, gánh lấy tội đó thôi, chính con mới là có tội.

- Em ơi, sao em nhận chi thế, chính anh là cái thằng tham sắc hiếp



gian không được rồi giết người ta, em còn thương làm gì thằng hung ác nữa... Bẩm quan lớn, con đây mới thật là có tội. Hai anh em Hữu và Cung, anh nhận là anh giết, em nhận là em giết làm cho suốt từ quan đến nha, cả bên cơ lẫn bên lệ, không ai biết là người nào giết người, kẻ thời nhận vì tham tài mà giết, kẻ thời nhận vì tham sắc mà giết, không biết ai oan ai tội.

\*

\* \*

Hai anh em Hữu và Cung đều nói phân vân như vậy, quan phủ Mỹ Đức không hiểu thế nào mới bẩm đệ cả hồ sơ và giải cả hai người ấy lên quan Tổng đốc Hà Đông. Ra đến tỉnh đông đủ quan thượng, quan án, quan thương cùng bên phiên, bên niết hỏi thời hai anh em nhà ấy đều cũng cứ kể này khẳng khẳng vì tham tài mà giết, kẻ kia khẳng khẳng vì hiếu sắc mà giết, quan tỉnh cũng lấy làm khó xử mới bẩm lên quan kinh lược. Quan kinh lược bèn sức cho đòi người mẹ lên hỏi. Mà cái tiếng hai anh em Lê Văn Hữu yêu mến thương xót nhau đã lừng lẫy lên ở Bắc Kỳ, cơ hồ cả nước Nam đều biết, ai nghe cũng lấy làm cảm động.

Trong lúc ấy, thời cái người thành thị cùng đi một đường với anh em nhà họ Lê cách nhau 5 kilômet kia đương thênh thang ở trong chốn Thăng Long, dưới non Nùng trên sông Nhị.

\*

\* \*

Thì giờ như tên bắn, ngày tháng như thoi đưa, bà Nguyễn quả mẫu

ngồi nhà tính đốt ngón tay đã được hai tháng lẻ!  
ồ! Mới ngày nào một vẻ thiều quang thiên hạ nô nức chơi xuân trẩy hội mà đến nay còn một tháng nữa thời đã đến tết đoan dương. Nghĩ đến lúc tàn xuân trắng vọng, con mình phải bắt mà cái sàu nay đã đến cùng cực không biết thế nào rồi! Xiết bao nhiêu tốn kém về dân làng khai báo mà đến nay chợt lại có lính cho đòi ra đến kinh kỳ. Mảng tưởng đến chỗ chồng con du học xưa nay, ra đến nơi lòng càng thảm đạm. Nay, buổi hầu sáng, trống vừa thôi điểm cậu lính tuần đã giải một bà cụ mặt mũi âu sầu chua xót, từng đi qua cái con đường người con trai thành thị đi trước 5 kilômet tuần phiên làng Yên Vĩ giải con mình đi sau, mắt đã nhìn thấy cửa phủ Mỹ Đức, cửa dinh quan tổng đốc Hà Đông, bấy giờ mới đến tòa kinh lược mà vào hầu vậy.

Vào tới nơi sụp xuống lạy, quan liền hỏi:

- Con mụ kia, xưa nay trong gia đình sao không biết dạy con để cho con làm điều phi pháp.
- Dạ bẩm lạy cụ lớn, ngài là sao phúc của muôn nhà, Phật sống của trăm họ, xét thấu tình cho con. Cha chúng nó ngoài bốn mươi thời chết vốn cũng là người học trò thi hai ba khoa tam trường về nhà dạy học, con hơn mười năm nay chẳng may ở góa, giữ tiết thờ chồng, cũng mong nuôi cho con nổi nghiệp thư hương, không dè tai bay vạ gió, hai con con đại đột thế nào, sinh con ai nỡ sinh lòng, cụ lớn thương cho con được phận nào con nhờ phận ấy.
- Không, ta không có làm tội mụ làm chi, ta chỉ hỏi mụ cứ thực mà nói trong hai đứa, đứa nào ác hơn.

- Trăm lạy cụ lớn, hai thằng con con xưa nay, chúng nó chăm chỉ học hành, nét na đứng đắn cả, người trong vùng con ai cũng khen ngợi, chẳng hay sự giết người này ra thế nào con không dám biết. Duy con có nghe trong sách mà chồng con thường giảng đọc xưa nay rằng: "Sát nhân giả tử", vậy thời phép nước, hễ giết người thời phải làm tội chết, nay con xin cụ lớn làm tội thằng em, còn tha cho anh nó được về thời chúng con được nhờ ơn cụ lớn lắm lắm.

Quan kinh lược thấy nói lấy làm lạ lắm bèn hỏi luôn rằng:

- Thường tình con người ta, ai cũng yêu con bé hơn con lớn, nay con bé lại chính là con mụ đẻ ra, con lớn lại là con người vợ trước sao mụ lại không xin tội cho đứa bé mà lại vì đứa lớn thế thì nghĩa làm sao?

- Dạ bẩm lạy cụ lớn ngàn lần, thằng Lê Văn Cung là con con đẻ ra, thằng Lê Văn Hữu là con chị trước con đẻ ra thật.

Nay bố nó đã vì nó bỏ cô mẹ mà lấy con về để làm dì ghẻ nó. Lúc bố nó hấp hối chết có gọi con lại gần cạnh giường,

cầm lấy cổ tay con trở vào thằng ấy mà dặn lại con hai ba lần rằng:

"Bà mày vì tôi mà chăm nom cho nó, may ra mà

nó nên người được thời tôi và mẹ nó ở dưới suối vàng cũng được

đội ơn". Con đã nhận lời mà rằng: "Xin ông đừng có

ngại, trăm sự tôi xin chu tất, chẳng may trời phân rẽ hai vợ chồng ta,

nay người mất kẻ còn, cái đau lòng kẻ sao cho

xiết! Thôi mệnh trời đã thế, ông cứ an giấc ngủ trăm năm, hai đứa đứa nào cũng con tôi cả, tôi hết lòng gây dựng".

Nay nếu con làm mẹ kế nó thời cũng là mẹ nó, đã là mẹ mà không yêu thương lo liệu được cho con, sao cho là có

nhân? Coi con chồng là con chồng, con mình là con mình, chỉ biết âu yếm con mình mà phí hoài con chồng sao cho là có nghĩa? Khi bố nó chết đi có ân cần dặn lại như thế, con đã nhận lời, phân lại nhường kia, nếu bây giờ không chu toàn được cho nó thòi là nói dối người chết không có giữ được lời, sao cho là có tín? Làm người cốt lấy cương thường làm trọng, nay bỏ cả nhân, cả nghĩa, cả tín đi thòi còn định làm mẹ người mà sống ở trên đời sao được?

Quan nghe thấy lời bà cụ nói rất là cảm động, bèn gọi lính đưa vào nhà trong cho yết kiến bà lớn, rồi ngài tiến chân 5 tấm lụa, và hai nén bạc, hứa rằng sẽ nghĩ phương kế mà cứu cả cho 2 người con.

\*

\* \*

Cái tấm lòng liệt nữ của bà Nguyễn quả mẫu hôm trước, hôm sau người Hà Nội đã truyền tụng vang lừng đâu đâu cũng biết.

Cách hai hôm sau, buổi hầu chiều, trước công đường nha kinh lược có một người tuổi trẻ mặt mũi khôi ngô, chân tay mập mập, khăn lượt áo the, hình dung nho nhã, sụp lạy quan kinh lược xin chịu cái tội của hai người anh em nhà họ Lê mà đi sau người ấy hôm nào cách năm kilômet ở con đường lên phủ Mỹ Đức kia.

Quan kinh lược lấy làm lạ. Người ấy lạy xong, đứng chấp tay ngang ngực mà bẩm rằng:

- Bẩm lạy cụ lớn, tên con là Lương Xuân Tín, năm nay 28 tuổi, học trò trường Đốc học, ngụ ở phố Hàng Thiếc Hà

Nội. Từ năm 13 tuổi có kết bạn được một người anh em rất thông minh hào hiệp tên là Dương Đức Nghĩa ở phố Hàng Bông. Cha anh ấy đồ cử nhân có tiếng, mất từ khi anh ấy mới lên bốn, bà cụ cử người rất trinh tiết, trung hậu; kết tóc năm 19 tuổi với người con gái 18 tuổi ở phố Hàng Đậu tên là Lý Thị Lợi, nhà vợ cũng giàu có xưa nay. Cưới vợ về một năm, để được đứa con trai, năm sau đứa bé ấy mất mà bà thân mẫu cũng từ trần; bỗng năm kia, bỗng dưng vô cớ mà bạn con đã phải nằm trong năm cỏ ở đồng làng Kim Lũ gần đây! Chao ôi! Dòng nhà ấy bây giờ tuyệt tự. Nghĩ đến bạn con lúc nào con cũng thâm gan tím ruột, giận thay cho kẻ tham dâm nỡ hại khách anh hào! Thương thay nỗi oan không làm sao bộc bạch được! Cái đám cưới tháng Chạp năm ngoái mà linh đình ở chốn kinh đô, tuy Cụ lớn ngồi cao nhưng nghe xa, nhắc tới chắc cụ lớn còn phảng phất rằng đã có kẻ thừa lợt tai ngài cái ngày tên khách Minh Hương ở Hàng Ngang đón vợ. Ôi! Vợ nó đấy là ai? Chính là tên Lý Thị Lợi. Ngày ấy là ngày hai đứa giết người nó đã về ở với nhau. Nguyên từ khi bà cụ cử qui ẩn đi rồi, anh Dương Đức Nghĩa anh trên chẳng có, em dưới thì không, trọi có hai vợ chồng, âu yếm nhau vô hạn. Ngờ đâu chồng thực mà vợ hư, chồng ngay mà vợ gian xảo. Thị Lợi từ khi mẹ chồng chết, việc nhà cò đã đến tay, mưu với chồng mở hàng tăm ở Hàng Đào bán. Được ít lâu Thị Lợi giao thiệp với một tên khách Hàng Ngang, đem ngay lòng tham của, rắp những sự quên nghĩ, dỏ lời chệnh lệch cùng tên khách, ra dạ bắc nam với lại chồng. Tên khách kia cũng tham vẻ má hồng, đậm tình

ân ái, bởi thế mới đồng tâm hại bạn con! Than ôi!  
Nó giết bằng gì? Bằng dao? Hay bằng gươm? Bầm, chẳng dao,  
chẳng gươm, chỉ bằng gói thuốc độc. Anh Dương Đức  
Nghĩa của con kia, nghĩ mà thương hại, chiều nghe bình văn trong  
trường quan đốc con về, ăn cơm xong thời buồn  
ngủ ngay, sáng mai có tin rằng mất! Chúng nó làm khéo cho đến nỗi,  
cái án ấy thành ra mất tích, đến năm nay con  
mới dò xét được ra thời việc cũ ấy đã nguội lạnh không còn có chút  
nghĩ gì trong tâm trí người ta cả. Con không thể  
nào mà đi cáo quan được nữa. Một là vì chứng cứ của con ít, hai là  
vì tiền của chúng nó nhiều. Chúng nó có thể mua  
chứng dứt tiền, án lên đến cụ lớn, thời con chắc con cũng là thằng vu  
cáo, mà thù bạn con cũng không có người trả  
cho. Nhân con nghe ở nhà nó mách con rằng vợ chồng nó sắp đi  
chùa Hương để làm chay sám hối, đi thời đi lâu đến  
một cử mới về. Con bèn quyết chí đi theo để liệu cơ báo phục.  
Không biết Phật tử ngài thiêng ghét kẻ gian dối mà dun  
dủi hay sao, con gặp được dịp rất tốt. Chúng nó đã làm chay xong,  
chồng thời sốt ruột về, vợ thời mãi đồng bóng, nên  
con thấy vợ nó hẹn chồng nó cứ về, đến ngày kia nó sẽ về sau. Con  
mừng quá, thay hình đổi dạng, đi theo ngay thẳng  
Chiệc, đến bến đò nó xuống thuyền, con cũng xuống thuyền. Trời  
vừa chiều nhân nó không biết con, con bèn bàn với  
nó hai người thuê riêng một cái khoang thuyền trả bội tiền lên để cho  
rộng đi ra giữa sông thuyền đến quãng sông Tế  
Tiêu, con thấy nó đã ngủ say, con mới giở dậy cầm con dao đập một  
cái vào sống mũi nó rồi con đâm lầy đâm để, nó

giấy giữa thời con cứ kêu rằng: "Chú Khách mê hoảng chưa, ngủ mê mà hoảng lạ". Người trong khoang thuyền ai cũng tưởng thật, còn mấy đứa bơi chèo thời nó mãi làm việc cũng chẳng nghĩ chi đến. Nó giẫy một lúc thời nó chết. Khoang thuyền ấy ở về đàng lái, cho nên máu chảy ra cũng không có ai biết. Thuyền đi đến chỗ quá phủ Mỹ Đức gần đến Vân Đình, đẩy thuộc về làng Phùng Xá con mới bảo lái đồ dừng thuyền lại cho con lên con đi đồng, con liền gọi con mụ ngồi gần lái lên hỏi, con kể sự tình thằng Khách bắt nhân là thế, con vì bạn báo thù là thế. Nó giật mình lo sợ, con bèn cho nó trăm bạc và xui nó về bảo nhau vớt cái xác ấy xuống sông, rồi đổ mau khách ở đồ lên bến đi, không thời lộ chuyện thời nó rầy rà. Nó xuống thuyền thời con theo con đường men theo bờ sông, đi một quãng được chỗ khuất lại đổi quần áo mà về chùa Hương đợi đón giết con vợ nó là đứa chính tay đã giết bạn con mà là chồng nó trước kia. Bởi con vợ nó biết con rõ lắm, nên con phải giả làm kẻ ăn mày bù đầu xõa tóc, bôi nhọ mặt, cắt da chân chảy cả máu ra để cho được hết... Tối hôm trước về ngủ ở quán Đìa, sáng dậy ra chợ Đục Khê ăn cơm, đi con đường quán Ông Thang vào đồ Suối, trưa thời đến Thiên Trù, nó còn ở đó, chờ mãi đến nhá nhem tối, nó lên đồng xong mới ra hàng ăn cơm rồi cùng với bạn lũ nó đi ra bến Hội Xá. Con liền theo bọn nó, ở bến đồ Suối bước lên đã gần qua hết làng Yên Vĩ, con đương bối rối không biết hạ thủ bằng cách nào. Nguyên con ấy nó rất bạo dạn, thích ngộ<sup>1</sup> đến đó, nó bảo các bạn nó cứ đi bến trước để nó rẽ đi đồng đã. Thật là giờ

báo phục của con đã đến, con bèn theo nấp ngay ở dưới gốc búi tre, ước nửa giờ đồng hồ thời nó lên qua đó, con nhìn trước nhìn sau thấy vắng nên con ra liền nắm lấy tay nó, vốn nó hay trang điểm nhân hôm ấy lại nắng ráo, nên y phục nó chỉnh tề, nó tưởng con là người ở đây ra cướp giật, con không để cho kêu, một tay giữ nó, một tay rút dao ra mà bảo nó rằng: "Muốn nghe lời tôi nói thời im, hể kêu thời dao này vào cổ ngay". Nó van lạy xin vâng.

- Chị có biết tôi là ai không?

Nó đáp rằng:

- Nghe tiếng thời giống bác Lương Xuân Tín bạn với nhà tôi xưa, song hình thù thời khác, vì có gì mà ám ảnh tôi?

Đây, vòng hoa nhẫn hột của tôi, muốn lấy hết đi tôi cũng xin vâng.

- Không, tao đây không phải là giết người lấy của. ừ, tao chính là Lương Xuân Tín, phen này nguyện có trời cao làm chứng, tôi xin báo thù cho anh Dương Đức Nghĩa đây. Hỡi Dương Đức Nghĩa ơi, anh đến ngày nay mới thực là an giấc ở dưới suối vàng không còn ân hận! Nay, mày giết chồng trước đi theo thằng Khách, nay thằng Khách cũng đã chết trong tay tao rồi, thôi bụng cá là mả thằng Ngô, đây thời là mỏ con đĩ...

### 1. Vừa lúc.

Nói đến đây con e dùng dằng lâu thời lỡ, bụng con đã thấy rợn, con liền đâm mạnh một nhát vào cổ, nó kêu đánh "ức" một cái thời ngã, con lại sợ chưa chết liền rút dao đâm mấy nhát rồi



cắm vào cạnh sườn, vừa xong thời chợt nghe có  
tiếng người rủ rủ với nhau trên con đường quán Đìa, con liền gạt nó  
vào búi tre rồi lẩn vào sau cái ruộng dâu gần đấy,  
nhìn ra thấy có hai người, quần áo trắng đi xuống ruộng mạ. Con  
lượn ra quán Đìa lấy những bị gậy áo tơi rồi qua cầu  
Hạ Đoạn đi một mạch. Đến chợ Sêu, người thấy một bèn ra bến tắm  
rửa sạch sẽ, thay quần áo mới vào hàng ăn quà,  
nghỉ một lúc lâu đến quá nửa đêm thời đi. Ôi! Tội con thật là tội, song  
lòng con rất thỏa lòng, con nghe rằng nghĩa bè  
bạn là một đạo lớn trong nhân luân, trong Kinh Lễ có nói: "Bằng hữu  
chi thù bất dữ đồng quốc" (Thù bè bạn không  
cho nó ở cùng một nước với mình). Thánh nhân đã dạy như thế,  
nghĩa làm người thời phải có nhân luân, giống người  
mà hơn giống vật chỉ có thể, nếu không có nhân luân thời thà chết đi  
còn hơn. Khi bạn con sống ước hẹn những cựu  
nhau trong lúc nguy hiểm, thương nhau trong lúc nghèo nàn... Nếu  
mà nay quên thời là "thất tín"; bạn chết ở trong tay  
kẻ hung ác nếu mà không báo thù cho thời là "bất nghĩa"; sợ đeo tội  
giết người nếu mà không tiết được cái oán hận  
cho bạn ở dưới cửu tuyền thời là "vô hiệp" giết người nếu mà bỏ trốn  
thời là "vô dũng"; mình làm nên tội nếu để cho  
kẻ khác phải mang thời là "bất nhân", làm điều phi pháp để lụy đến  
gia đình, tộc thuộc thời là "vô trí"; đã không có  
tín, nghĩa, hiệp, dũng, nhân, trí sao cho được làm người quân tử.  
Con mà chậm đến đây chỉ còn chút tình trong gia tộc,  
nay thu xếp đã xong, xin đem mình chịu tội trước cửa cụ lớn.

Tạp chí Nam phong,  
số 28 - Tháng 10-1919

**Mân Châu**

**Trần trọc đêm xuân**

Trên một cái gác cao ở phố Gia Long trông ra đường, bốn bề kín cửa. Ba gian rộng rãi theo lối cổ xưa, giữa ke một cái bàn ngang, chồng chất những sách Tây sách Tàu, báo mới, báo cũ, truyện cổ, truyện kim, nào sách triết học, nào sách chính trị, nào báo quốc ngữ, nào báo ngoại quốc, nào tiểu thuyết nôm, nào tiểu thuyết các nước, đĩa nghiên, lọ mực, ống bút, hộp ghim, tập giấy viết thư, bể đựng danh thiếp, ngọn đèn Tây trùm cái "A-ba-giua"<sup>1</sup> ngũ sắc in vào gác, nhìn thấy thế cũng biết ngay rằng chủ nhân là một nhà văn sĩ ở nước Việt Nam trong buổi đời nay. Nhận quanh tường thấy tranh chấm phá, đôi liễn hoa cùng những bức ảnh các bậc hào kiệt vĩ nhân thời ta cũng biết ngay chủ nhân là một người phong nhã, khảng khái. Đêm xuân êm ả, những chậu cây, bồn hoa hớn hở, chủ nhân gặp được bạn tri giao cùng nhau pha ấm chè hương, khêu ngọn đèn sáng nói chuyện quốc văn. Vậy khách tên họ là gì? - Trần Quốc Cán, sinh viên trường cao đẳng vừa tuần tháng trước hỏng thi tốt nghiệp vốn

người Nam Kỳ - Mà chủ nhân là ai? - Lưu Thời  
Được thiếu niên tân văn ký giả ở Bắc Kỳ. Hai người đối diện chung  
nhau một quyển sách mà cùng ngâm cùng đọc,  
những tiếng ngâm đọc xen lẫn với tiếng mưa xuân tí tách mái, gió  
đông lay động lá ngoài<sup>2</sup> rào rào, xe đi người lại,  
chó sủa, gà gáy cùng muôn vàn âm hưởng ở lưng trời và những  
khoảng trần gian. Đọc hết văn đến báo, xem xong báo  
đến truyện, đồng hồ nhà thờ đạo Gia-tô, phó Châm Cầm<sup>1</sup> đánh hai  
giờ khuya, thời vừa xem quyển Hoa tiên đến  
quãng Ngọc Khanh gieo mình xuống sông tự tử. Cũng bởi vì cha mẹ  
Ngọc Khanh trước kia đã đính ước gả nàng cho  
Lương Diệc Thương, chàng đi đánh giặc có tin đồn bại rằng chết.  
Cha mẹ mới định gả nàng Ngọc Khanh cho công tử  
họ Tiền, không cho nàng giữ tiết. Nàng đã nói rằng: "Phàm con gái  
không có hứa mình hai bận, xin để tang chồng mà  
tòng nhất nhi chung". Cha mẹ không nghe mà nàng đành phó thác  
xuống sông theo chàng. Thế nhưng không biết  
rằng chàng mê người con gái khác là Dao Tiên, vì đi đánh giặc cứu  
cha tình nhân mà bị bao vây trong trận. Đọc đến  
đấy thời Trần Quốc Cán ngừng lại, thở dài mà nói với bạn rằng:

1. Tiếng Pháp abal-jour: chao đèn, chụp đèn.

2. Lá ngoài vườn.

1. Ngày nay ta quen gọi là Chân Cầm.

- Khen thay cho người con gái cao thượng thật, không nỡ hứa với  
hai người, cốt lấy tiết trinh làm quý. Đọc truyện này

tôi nghĩ lại mà bồn chồn tắc dạ. Anh thử nghĩ xem không biết con gái nước ta bây giờ họ xem truyện này họ có muốn xem gương tốt cổ nhân không nhỉ? Thế mà cô ả...

Nói đến đấy thì ngừng, mặt trái xoan, da đen đen đỏ ra hồng hồng xam xám, hai mắt đỏ ngầu lên, chắp tay lên gáy, gục đầu xuống bàn mà thổn thức, không nói ra lời. Vốn xưa nay là người ít nói nhân xem truyện cổ cảm xúc mạnh quá mà buột miệng nói ra rồi lại nghĩ ngượng, ngượng miệng nên lại chẳng muốn nói ra. Chủ nhân biết ngay rằng khách tình duyên lại bị lật lường chi đây, thôi đêm đã khuya rồi thời hãy mời bạn đi ngủ để tìm lời khuyên giải cho nguôi tấm lòng.

Hai người chung gối, chung giường, chung chăn, chung đệm, màn the buông rủ, hoa cúc hương đưa, cái tình chi lan, nghĩa Lưu Bình - Dương Lễ dễ đã có vui bằng Lưu văn sĩ cùng Trần sinh viên này chưa? Chủ nhân cố tìm chuyện nói cho bạn khuây mà bạn thời gượng nói, gượng đáp, trần trọc đến ba giờ rưỡi, đồng hồ nhà thờ khua vang, tiếng gà quanh vùng đã gáy giục mà vẫn chưa thôi nổi bực tức. Chủ nhân im chuyện để ngủ, ngủ mà thấy bạn thở ngắn, thở dài bên cạnh, sao mà nhắm mắt được yên, nên mới liền hỏi ngay rằng:

- Vậy thời chẳng hay ngô huynh sao mà đa cảm nhường này. Đáng lẽ tiểu đệ cũng không dám hỏi chi cái bí hiểm ở trong lòng bạn mà phạm lỗi thóc mách không phải, song chỗ đôi ta cái tình "giường treo đàn gảy" Từ, Trần, Chung, Bá1 sánh tày dám phiền ngô huynh ngỏ nỗi dọc ngang, may ra có

phương nào giúp được nhau trong vòng u uất này  
chăng?

Khách thấy chủ nhân nói vậy, đương trùm đầu trong chần thò cổ ra  
ngoài, ngoảnh mặt đối nhau mà thưa rằng:

- Giấu nhau thời không phải đạo bạn bè thân yêu mà nói ra thời  
mang tiếng bêu xấu người cố cựu, để trong lòng thời  
bực tức khôn mang, thôi thà đeo cái lỗi còn hơn để cái khổ. Thưa với  
anh, tôi xin thú với anh rằng vì tình mà tiểu đệ  
đây ảo não can tràng đó mà thôi.

- Trong bài tựa cụ án Trinh<sup>2</sup> đề trên quyển Kiều rằng: "Tôi vốn đa  
tình cảm người đồng điệu", tôi xin lấy câu đó mà  
nói với anh rằng: "Cái mê vô tích mê mê dại, mê dại mà mê mãi  
chẳng thôi", là tội những kẻ đa tình; đã mắc vào thời  
lụy, đã lụy thời sâu, tiểu đệ đây cũng đã nhiều phen rơi lụy vì tình,  
nghĩ đến những bậc thánh hiền chính đính, soi  
gương mình then cho mình bị "ngũ trọc" sai khiến mà "tâm vi hình  
dịch"<sup>1</sup>, thương vay khóc mướn, cười hã, vui phèo.

Cụ Khổng Tử đã phải kêu rằng: "Chưa thấy ai hiểu đức như hiểu  
sắc" thời mới biết "thành nghiêng quán đổ tan tành"  
là thường, chắc anh đã bị ngộ liễu đường hoa, ai lừa, ai dối đó hẳn  
thôi.

- Không phải là ngộ liễu đường hoa, "những con người ấy ai cầu mà  
chi". Số là khi tôi mới bước chân lên đất Bắc Kỳ  
này học cùng với anh ở trường Bảo hộ cho đến khi học ở Pháp  
chánh này tôi được cái hân hạnh mà quen biết mấy cậu  
ấm con quan lớn án kia. Lân la biết đến cả nhà, bà lớn án coi tôi như  
vàng nén, trao cho tôi dạy mấy cậu con cùng

mấy cô con gái học Pháp văn. Tôi thành tâm dạy bảo ai cũng chóng hay cả. Thật, tôi thề tôi mà có đem lòng gì khêu hoa gọi nguyệt để làm hại tiết người ta thời tôi không phải là người nữa. Tự nhiên thấy bà lớn án hỏi tôi đã có vợ chưa. Tôi cứ thực nói rằng còn đợi ở trường đại học ra sẽ định, hỏi thăm nhà cửa tôi cũng bảo thường thường, có tiếng mà không có miếng, tuy đeo cái danh thế phiệt mà cũng chẳng được lộng lẫy bạc vàng như người, bà liền hẹn gả cô Bảo Tuệ cho tôi. Nghĩ mình đã lớn nay mai mãn hạn ra trường, lại được bà lớn đem mắt xanh mà tặng vị thiên kim tiểu thư, cảm tình vô hạn. Đình ninh vinh quy cùng với vu quy một ngày thời cũng mãn nguyện. Bởi thế mới liền viết giấy về trình ba má tôi ở Vĩnh Long. Rồi mà rơm lửa gần nhau, cô Bảo Tuệ cùng tôi thật là hiền Lãm thúy, vườn Tụ hiền cũng đà thề thốt dưới trăng. Không ngờ rủi tôi bị hồng kỳ thi tốt nghiệp vừa rồi bà án đã đem gả cô ả cho một cậu con ông cự phú ở tỉnh Hải Phòng rồi.

#### 1. Thơ Nguyễn Khuyến:

Giường kia treo những hững hờ

Đàn kia gảy cũng ngẩn ngơ tiếng đàn.

Xuất phát từ điển tích thái thú Trần Thâm treo giường đợi Từ Trĩ, và

Bá Nha quảng đàn sau khi bạn tri âm là Chung Tử

Kỳ chết.

#### 2. Chu Mạnh Trinh.

##### 1. Cái tâm bị cái hình sai khiến.

- Thế đã cưới chưa?

- Cưới tháng Một năm ngoái. Đi toàn bằng ô tô cả, anh không biết ư?

Để vậy tôi kể nốt anh nghe. Khi bà nhận lời

người ta bà lại nói với người bạn tôi rằng: "Trường nhà cậu Cán

người Sài Gòn thời giàu, chẳng là1 cũng nghèo. Không

đỡ thời làm trò trống gì". Tôi không chấp chi bà cái lỗi quên lời hứa

với tôi mà tôi chỉ nghĩ đến lời bà tôi bực. Tôi

riêng bực vì nỗi cô Bảo Tuệ chính cô đã học tôi, đã yêu tôi, đã hẹn hò

với tôi mà công mình đắp nắm trồng chanh; ăn

quả chẳng được vin cành cũng không. Đối với nhà ra người nói

phách, đối với bạn ra đưa khoe càn, đem hết tâm sự kể

cả với tình nhân mà tình nhân lại về tay người khác. Mình không

muốn phạm tội trắng hoa, quyết định bách niên giai

lão mà người khiến mình thành kẻ đăng đồ, trai Trịnh Vệ...

- Than ôi! Anh tính đại gia thế phật bây giờ nói làm chi cho thêm

ngứa gan nóng mặt. Phong hóa suy đồi rồi! Nhân

tâm bại hoại rồi! Bùn dưới đáy ao đã lên cả mặt nước ao rồi! Danh

nghĩa bây giờ họ coi là một đồ vứt bỏ, bạc vàng

ngày nay chúng lấy làm một thứ thánh thần. Các cô tiểu thư thời này

cũng đến "đồng tiền" vòng hoa nhẫn hột, thấy ai

túi nặng là yêu. Ngày trước đã có người đăng báo nói "khuê các" với

"hồng lâu" chỉ có khác nhau có cái tiếng gọi,

thực là người biết đời lắm. Buổi giao thời nghĩ lắm nỗi thương tâm:

người trong nước nhạt nhẽo được dăm ba cái bã

giả văn minh, một vài cái cầu cạnh tự do chẳng còn nhìn đến liêm sỉ

nữa. Con gái như cô tiểu thư ấy thật nhiều, nở mũi

đã thơ thơ, giầy giầy, tình tình ngái ngái, kể từ lúc biết xuân cho đến

khi xuất giá, thẻ thốt cũng được dăm chàng,  
chung chạ cũng được vài kẻ, trai khôn bây giờ mười người đến tám  
chín người lấy phải vợ thừa thế gian. Hồng từ trên  
hồng xuống, trong một nước đã không còn biết danh dự là cái gì  
nữa, tài hoa là cái gì nữa, chí khí là cái gì nữa, chỉ tối  
mất cả vào "xu" mà thôi, thật là một cái nước đảo điên, bại hoại lắm  
rồi. Trách chi bà án tham của, giận chi Bảo Tuệ  
lỗi nghi, đeo làm gì cái khổ não, xin cùng nhau ta cùng sám hối cố  
gọi hồn liêm sỉ lại làm sao cho nhân tâm được  
thuần chính, danh dự được xương minh, phong hóa được lương  
thiện; kẻ làm quan người làm sách đôi bên cùng hợp  
nhau lại ta cùng làm, vất cái tình ái luyến đi mà thi hành cái tình ái  
quốc cho non sông hoa cỏ nên vẻ vang cùng với  
hoàn cầu. Bọn mình mà còn phóng khí trách nhiệm, nay than nỗi phụ  
tình, mai sầu đường duyên bạc, thời muốn  
mang quốc mệnh phó xuống vực nào hờ anh?...  
Đồng hồ đánh 4 giờ, hai người trần trọc cả hai, không sao yên ngủ.  
Vừa chợp mắt đã thấy tiếng xe rầm đường cái,  
dậy uống nước hai người cùng nhau trò chuyện, một lát khách chào  
chủ lui về.  
Chủ nhân ngồi cất bút làm văn.  
Tạp chí Nam phong,  
số 34, tháng 4-1920

### 1. Chẳng hóa ra là.

---



Nguồn: Hùng  
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên  
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003